

NGŨ LIỆU

Phụ lục 2.38

HÀ NỘI¹ NGÀY THƯỜNG

(Trích *Ngày thường Hà Nội*)

- Băng Sơn -

(1) [...] Một ngày Hà Nội cũng là ngày thời gian thiên nhiên giống như mọi nơi trên đất nước, mọi nơi trên thế giới, bởi cái đồng hồ cứ quay tròn, không thể nhanh hơn hoặc chậm hơn, trừ khi ta thay đổi múi giờ² khi từ nước này qua nước khác.

Ngày thường Hà Nội
thường bắt đầu bằng
những âm thanh nào?

Tuy nhiên tiếng gà sang canh, canh một, canh hai, tiếng sừng trâu đuổi muỗi, tiếng con chim đánh thức mặt trời, tiếng vọng của hồi còi tàu hoa từ xa vang đến làng quê ven đường... thì chắc chắn là ngày bắt đầu khác xa ngày Hà Nội khi tiếng chuông đồng hồ báo thức vang lên, hoặc một thời chưa xa, chuông xe điện leng keng từ nẻo này sang nẻo khác, từ ga Thụy Khuê³ xuống ngã tư Vọng⁴, ra Cầu Giấy⁵, Yên Phụ⁶ hay Chợ Bưởi⁷.

¹ Hà Nội: thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là thành phố trực thuộc trung ương lớn thứ hai về quy mô dân số, được xếp loại đô thị đặc biệt, có vị trí là trung tâm văn hóa, chính trị, một trong hai trung tâm kinh tế, giáo dục quan trọng tại Việt Nam. Hà Nội nằm về phía Tây Bắc của trung tâm vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng, với địa hình bao gồm vùng đồng bằng trung tâm và vùng đồi núi ở phía Bắc và phía Tây thành phố.

² Múi giờ: Trên Trái Đất, thời gian biến đổi dần từ Đông sang Tây. Tại 1 thời điểm xác định, có vùng đang là buổi sáng, có vùng khác lại đang là buổi tối. Trong lịch sử, người ta dùng vị trí Mặt Trời để xác định thời gian trong ngày (gọi là giờ Mặt Trời), và các thành phố nằm ở các kinh tuyến khác nhau có thời gian trên đồng hồ khác nhau. Khi ngành đường sắt và viễn thông phát triển, sự biến đổi liên tục về giờ giấc giữa các kinh tuyến gây trở ngại đáng kể. Các múi giờ được sinh ra để giải quyết phần nào vấn đề này. Các đồng hồ của từng vùng được lấy đồng bộ bằng thời gian tại kinh tuyến trung bình đi qua vùng. Mỗi vùng như vậy là 1 múi giờ.

³ Thụy Khuê: một tuyến đường dài khoảng 3,3 km nằm trên hai phường Ba Đình và Tây Hồ, Hà Nội. Con đường bắt đầu từ phố Quán Thánh đến đường Lạc Long Quân. Cái tên Thụy Khuê khiến ta liên tưởng đến Ứng Thụy công chúa Khuê. Bà là con gái của Lê Phụ Trần với Chiêu Thánh Lý thị (Lý Chiêu Hoàng).

⁴ Ngã tư Vọng: một giao lộ quan trọng ở Hà Nội, nằm tại điểm giao giữa các quận Hoàng Mai, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân và Đống Đa. Đây là nơi kết nối nhiều tuyến đường huyết mạch, bao gồm đường Giải Phóng, Trường Chinh và Đại La.

⁵ Cầu Giấy: một quận nằm ở phía tây trung tâm thành phố Hà Nội. Nay trên địa bàn quận Cầu Giấy được chia thành 3 phường mới: phường Cầu Giấy, phường Nghĩa Đô và phường Yên Hòa.

⁶ Yên Phụ: một phường thuộc quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Phường Yên Phụ có diện tích 1,44 km², dân số năm 2022 là 23.942 người, mật độ dân số đạt 16.626 người/km².

⁷ Chợ Bưởi: nằm trên đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội là một trong những khu chợ truyền thống lâu đời của thủ đô. Nổi tiếng với cây cảnh, vật nuôi và các loại giống cây, chợ còn cung cấp thực phẩm tươi sống, đồ gia dụng.

Phần (2) nói về vấn đề gì?

(2) Một ngày Hà Nội bình thường bắt đầu lúc mấy giờ và mấy giờ đêm mới là kết thúc? Không thể tính, vì nó không có ranh giới nào rõ rệt, hoặc có thể nói ngày Hà Nội bình thường bắt đầu từ ngày hôm nay vắt qua ngày hôm sau, đêm cũng vẫn là ngày chỉ vắng mặt trời mà thôi.

Ga tàu hỏa thức suốt đêm, ngọn đèn không biết mình ngủ hay mình thức.

Những lồng chợ nơi này mơ màng thì nơi khác đã tỉnh như sáo, mà trước đây hơn nửa thế kỷ, nhà văn Thạch Lam⁸ đã viết những trang xanh rờn, đầy ẩm ướt của sương đêm và trên những tàu lá rau vừa bị cắt khỏi thân cây cứ theo nhau trong những quang thúng⁹ mà trẽ vào Hà Nội, qua cầu Long Biên¹⁰ hoặc từ những nẻo Ngọc Hà¹¹, Yên Phụ đổ về trước cửa chợ Đồng Xuân¹², những cái chợ đêm Hà Nội, khác hẳn chợ đêm Hà Nội những năm đầu thế kỷ XXI này là chợ hoa trên bờ đê làng Quảng Bá¹³, chuyên buôn và bán buôn mặt hàng hoa tươi cho một Hà Nội coi trọng cả ăn và cả chơi trong cuộc sống đời thường.



Hình 1: Chợ hoa Quảng Bá sáng sớm
(Nguồn: Internet)

Ngày nay chợ được gọi là siêu thị, dù chợ và siêu thị là rất khác nhau về giàu nghèo, về mua bán, về mặt hàng, về quang cảnh... cả về giờ mở cửa đóng cửa, tiểu khí hậu¹⁴ trong đó...

⁸ Nhà văn Thạch Lam: (1910[1]-1942), tên thật là Nguyễn Tường Vinh, là một nhà văn Việt Nam thuộc nhóm Tự Lực văn đoàn. Ông là em ruột của hai nhà văn khác cũng trong nhóm Tự Lực văn đoàn là Nhất Linh và Hoàng Đạo. Ngoài bút danh Thạch Lam, ông còn có các bút danh là Việt Sinh, Thiện Sỹ. Ông nổi tiếng với những tác phẩm phản ánh cuộc sống thường nhật và tâm hồn nhạy cảm của con người.

⁹ Quang thúng: loại đồ vật truyền thống được làm từ tre, có hình tròn và lòng sâu, chủ yếu dùng để đựng các loại hạt rời như gạo, ngô hoặc những sản phẩm nông sản khác.

¹⁰ Cầu Long Biên: cây cầu thuộc đoạn đường quốc lộ 1 cũ bắc qua sông Hồng kết nối phường Hồng Hà với phường Bồ Đề của Hà Nội, thay thế cho bến đò Ngọc Lâm cũ từ thế kỷ 19.

¹¹ Ngọc Hà: nằm ở trung tâm quận Ba Đình, tiếp giáp với các phường lớn như Giảng Võ, Đội Cấn, và Kim Mã. Vị trí này giúp Ngọc Hà trở thành điểm kết nối quan trọng giữa các khu vực hành chính và thương mại của Thủ đô.

¹² Chợ Đồng Xuân: nằm trong khu phố cổ, phía tây là phố Đồng Xuân, phía bắc là phố Hàng Khoai, phía nam là phố Cầu Đông, phía đông là phố Nguyễn Thiện Thuật. Đây là một trong những chợ lớn nhất tại Hà Nội, Việt Nam; là chợ lớn nhất trong khu phố cổ Hà Nội. Chợ có lịch sử tồn tại hàng trăm năm từ thời phong kiến nhà Nguyễn.

¹³ Làng Quảng Bá: phường Quảng An, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

¹⁴ Tiểu khí hậu: khí hậu trong một khu vực nhỏ, như một cánh đồng, một thung lũng, v.v., chịu ảnh hưởng nhiều của các điều kiện địa lý địa phương.

Có lẽ không có đô thị nào lại không có chợ, vì hai hoặc ba bữa ăn hàng ngày của mọi con người bất cứ điểm nào trên hành tinh, cũng phải có nơi mà mua về, và như vậy có những người đến đây để bán thứ này đi, mới mua được thứ khác.

(3) Bữa ăn ngày thường Hà Nội thường diễn ra thế nào? Cũng vẫn là người Việt Nam mấy nghìn năm mà thôi, dù có giàu hơn sang hơn, kiểu cách, cảnh vẻ, thanh lịch hơn. Trước hết, ít ai ngồi quanh bàn như các nước phương Tây, mà vẫn

Chú ý những chi tiết miêu tả bữa ăn ngày thường ở Hà Nội.



Hình 2: Bữa ăn ngày thường ở Hà Nội
(Nguồn: Internet)

quen ngồi trên chiếu quanh chiếc mâm tròn, mâm gỗ rồi mâm đồng, sau này là mâm nhôm, nhà sang thì mâm có ba chân, có chạm khắc cầu kỳ. Nhưng trước hết bao giờ chiếc mâm đó cũng phải sạch sẽ, khô ráo, bóng lộn màu vàng đồng thau. Mâm đặt trên chiếu, chiếu hoa hoặc chiếu đậu¹⁵, có cả những cái chiếu đã rung rúc không còn dùng trải giường được nữa, gọi là chiếu ăn cơm. Chiếu được trải trên giường, trên sập¹⁶, có khi ngay trên mặt sàn gạch hoa, gạch lá nem, sàn gỗ... và cả nhà ngồi quây quần quanh mâm. Mẹ hoặc bà so đũa, đặt từng đôi đũa trên mâm, hơi thò đầu đũa nơi tay cầm ra rìa mâm, trông giống như mâm là mặt trời, mà đũa là những tia sáng toả ra khắp phía. Tâm điểm của mặt trời đó được định vị có lẽ từ xa xưa lắm, đến nay nó vẫn giữ yên vị trí của mình. Đó là bát nước mắm, hoặc gọi chung là bát nước chấm, có thể là tương, là xì dầu, là nước mắm đã giấm cà chua chấm rau muống luộc hay giấm trứng chấm nõn ngồng bắp cải, pha ớt tỏi chấm thịt vịt, hay gừng ớt chấm thịt bò....

Bà hoặc mẹ, có khi là cô con dâu, cô con gái chưa ở riêng, ngồi đầu nồi. Đầu nồi là ngồi cạnh nồi cơm chứ không thể dạy tiếng Việt cho người ngoại quốc rằng đó là cái đầu của chiếc nồi cơm. Phong tục này rất khác với những Hoa kiều¹⁷ ở một số khu phố có nhiều Hoa kiều ở như Hàng Buồm, Mã Mây, Phúc Kiến, Ngõ Hàng Giấy, họ ngồi ăn quanh bàn, thứ bàn tròn chân cao, không trải khăn trắng (khác người Tây là bắt buộc phải có khăn). Cả nhà ngồi quanh bàn (mà họ gọi là thối) còn nồi cơm đặt trên một chiếc ghế đầu¹⁸ một góc nhà, ai ăn hết bát cơm, tự mình ra chỗ nồi cơm xới lấy cho mình, chỉ trừ bà già nhất nhà, lại bó chân, đi lại khó khăn thì mới có người đứng lên xới hộ (những người phụ nữ Hoa kiều già này đến nay không còn ai, nhưng thời ấy, họ ở Hà Nội cả đời, nhưng

¹⁵ Chiếu đậu: chiếu cói loại tốt, màu trắng ngà.

¹⁶ Sập: đồ dùng để nằm, bằng gỗ, mặt liền với chân, xung quanh có diềm.

¹⁷ Hoa kiều: là những người sinh sống ở bên ngoài Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc đại lục) và Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan) nhưng có nguồn gốc sắc tộc là người Trung Quốc (người Hán).

¹⁸ Ghế đầu: ghế nhỏ, không có lưng tựa, dùng cho một người ngồi.

tóc vẫn cài bím, và không hề nói một từ tiếng Việt nào, dù họ thông thạo, nghe được tiếng Việt như con cháu họ).

Hà Nội có điều kiện kinh tế khá giả hơn nhiều địa phương khác, nên chuyện ẩm thực và mọi sinh hoạt khác

Tại sao tác giả lại nói “Cái gì ngon nhất thì sau khi tiến vua là tiến cho Hà Nội”?

cũng khá hơn... Có người nói: Cả nước, có gì ngon nhất thì sau khi Tiến vua là Tiến cho Hà

Nội. Đúng, nhưng không phải vì tục lệ bắt buộc như lệ tiến vua chim sâm cầm mà ông Lý Châm, Hồ Tây, đã phá được lệ ấy cho dân được nhờ. Mà chỉ là vì Hà Nội là một thị trường lớn, mọi nơi đi về đều thuận tiện (không kể miền Nam) nên thứ gì ở đây cũng đều tiêu thụ được hết, mà lại được giá nhất. Như vậy cả hai bên cùng có lợi. Người mọi địa phương bán hàng được giá, người Hà Nội được thưởng thức tất cả của ngon vật lạ, của đầu mùa của trăm nơi. Ví dụ: rươi Hải Dương, cua bể tôm he tươi Hải Phòng, cam Bồ Hạ, vải thiều Thanh Hà, trà Thái Nguyên, măng Tây Bắc, nước mắm Nghệ An, rau muống xanh mà giòn Sơn Tây, gạo dự Thái Bình, chuối ngự Nam Định, cho đến mọi thứ khác không phải là đồ ăn uống như chiếu Hới (rất nhiều làng Hới ven biển) lụa Hà Đông, rượu Phú Lộc, gỏi Hương Canh Thổ Hà, vò chay Tuyên Quang, cho chí sợi lạt giang gói bánh chưng, tàu lá dong ngày Tết, từng thếp lá chuối gói bánh cốm, bánh xu xê vv...

Hà Nội trở thành một Việt Nam thu nhỏ, mà hầu hết để làm gì nếu không phải là để phục vụ đời sống thường ngày cho người Hà Nội, người Việt Nam đang ở đây.



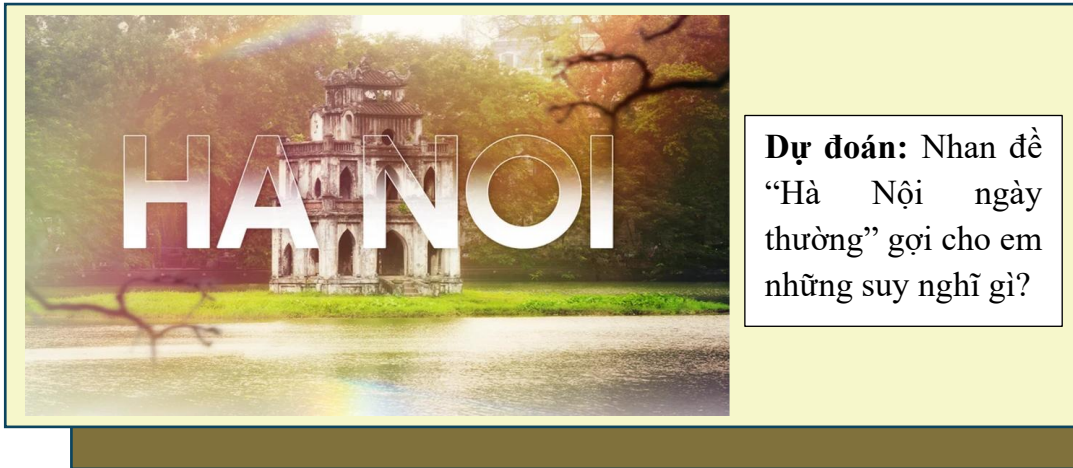
Hình 3: Ẩm thực Hà Nội
(Nguồn: Internet)

(Băng Sơn; *Ngày thường Hà Nội*, NXB Văn học, năm 2010, tr. 252 - 256)

CÂU HỎI, NHIỆM VỤ

VĂN BẢN KÍ 38

☺ TRƯỚC KHI ĐỌC



📖 ĐỌC VĂN BẢN

HÀ NỘI NGÀY THƯỜNG

(Trích *Ngày thường Hà Nội*, Băng Sơn)

(Phụ lục 2.38)

📄 SAU KHI ĐỌC

☀ KIẾN THỨC BỔ TRỢ

1. Thể loại tản văn và tùy bút (Phụ lục 1)
2. Đôi nét về tác giả và tác phẩm (Phụ lục 3.2)

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Câu hỏi nhận biết

Câu hỏi 1: Văn bản sử dụng ngôi kể thứ mấy? Nêu tác dụng của ngôi kể đó.

Câu hỏi 2: Đọc phần (2) và cho biết, ngày thường Hà Nội được tác giả miêu tả là bắt đầu và kết thúc vào lúc nào?

Câu hỏi 3: Chợ đêm Hà Nội những năm đầu thế kỷ XXI (hiện đại) khác chợ đêm trước đây ở những điểm nào?

Thời xưa	Thời nay

Câu hỏi thông hiểu

Câu hỏi 4: Bữa ăn ngày thường Hà Nội thường diễn ra như thế nào?

Câu hỏi 5: Em có suy nghĩ gì về câu văn: “Ngày và đêm ở Hà Nội không có ranh giới rõ rệt, đêm cũng vẫn là ngày chỉ là vắng mặt trời mà thôi” ?

Câu hỏi 6: Tại sao tác giả lại nói “Cái gì ngon nhất thì sau khi tiến vua là tiến cho Hà Nội”?

Câu hỏi 7: Xác định chủ đề của văn bản. Nêu cơ sở để em xác định được như vậy.

Câu hỏi vận dụng

Câu hỏi 8: Tác giả Bằng Sơn đã sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh và so sánh để miêu tả những điều thường nhật. Hãy chọn một câu văn hoặc một hình ảnh mà bạn tâm đắc nhất trong đoạn trích để phân tích, làm rõ đặc điểm của tùy bút: “Ngôn ngữ rất giàu hình ảnh và cảm xúc”.

Câu hỏi 9: Qua văn bản trên kết hợp với hiểu biết của em, hãy viết một bài văn để làm rõ luận điểm: “Hà Nội trở thành một Việt Nam thu nhỏ”.

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

Văn bản kí 38: Hà Nội ngày thường (Băng Sơn)

*** SAU KHI ĐỌC:**

Câu 1: *Gợi ý đáp án:*

- Ngôi kể: thứ nhất.

- Tác dụng:

+ Tạo cảm giác chân thực, gần gũi, như người đọc đang cùng tác giả dạo bước qua từng góc phố, từng nếp sinh hoạt.

+ Cho phép tác giả bộc lộ cảm xúc, tình yêu và niềm tự hào về Hà Nội một cách tự nhiên, nhẹ nhàng mà sâu sắc.

Câu 2: *Gợi ý đáp án:*

- Theo tác giả, ngày thường ở Hà Nội không có ranh giới rõ rệt giữa ngày và đêm.

+ Ngày bắt đầu từ lúc này vắt sang lúc khác, khi “ngày hôm nay vắt qua ngày hôm sau”.

+ Đêm cũng “vẫn là ngày, chỉ vắng mặt trời mà thôi” — vì ga tàu vẫn sáng đèn, chợ đêm vẫn tấp nập, người Hà Nội vẫn lao động, buôn bán, sinh hoạt.

=> Nhịp sống Hà Nội là nhịp sống không ngừng nghỉ, nhộn nhịp, đầy sức sống.

Câu 3: *Gợi ý đáp án:*

Thời xưa	Thời nay
Chợ đêm buôn bán rau, thực phẩm, hàng nông sản mang từ vùng ven về Hà Nội.	Chợ đêm hiện đại là chợ hoa Quảng Bá, buôn bán hoa tươi phục vụ cuộc sống tinh thần, thẩm mỹ.
Không gian ẩm ướt, sương đêm, lao động tảo tần.	Không gian rực rỡ, hiện đại, hướng đến cái đẹp và văn hóa thưởng thức.

Câu 4: *Gợi ý đáp án:*

- Bữa ăn được miêu tả rất tỉ mỉ và sinh động, mang đậm văn hóa truyền thống Việt Nam:

+ Mọi người ngồi quây quần quanh mâm tròn, trải chiếu dưới đất hoặc trên sập gỗ, cùng nhau dùng bữa trong không khí đầm ấm.

+ Bát nước mắm ở giữa mâm được ví như “mặt trời”, tỏa sáng kết nối tình thân.

+ Người “đầu nồi” (mẹ, bà, chị...).

=> Bữa ăn là biểu tượng của sự đoàn tụ, nền nếp, thanh lịch và tinh tế trong văn hóa Hà Nội.

Câu 5: *HS nêu suy nghĩ về câu văn theo cảm nhận của mình, có thể tham khảo gợi ý sau:*

*** Ý nghĩa:**

+ Thể hiện nhịp sống không ngừng nghỉ, năng động, hiện đại của một thành phố luôn thức cùng thời gian.

+ Ấn chứa niềm tự hào của tác giả về sức sống, sự lao động cần mẫn và bền bỉ của con người Hà Nội.

*** Suy nghĩ cá nhân:**

- Hà Nội là thành phố “không ngủ”, nơi mà mỗi khoảnh khắc đều có vẻ đẹp riêng: ban ngày náo nhiệt, ban đêm lung linh.
- Câu văn thể hiện cái nhìn yêu thương, trân trọng với cuộc sống bình dị nhưng bền bỉ của người dân thủ đô.

Câu 6: HS lí giải theo suy nghĩ của mình, có thể tham khảo gợi ý sau:

- Vì Hà Nội là trung tâm văn hóa – kinh tế – chính trị lớn nhất miền Bắc, nơi hội tụ tinh hoa của mọi miền.
- Món ngon, vật quý từ các vùng đều được đưa về Hà Nội, vì ở đây người biết thưởng thức và trả giá xứng đáng cho cái ngon, cái đẹp.
- Không phải là “đặc quyền”, mà là kết quả tự nhiên của vị thế, truyền thống và gu ẩm thực tinh tế của người Hà Nội.

=> Câu nói thể hiện niềm tự hào và tình yêu của tác giả với văn hóa Hà Nội – một thành phố biết trân trọng và tôn vinh giá trị.

Câu 7: Gợi ý đáp án:

- Chủ đề: khắc họa vẻ đẹp của nhịp sống, văn hóa sinh hoạt và ẩm thực Hà Nội, đồng thời thể hiện tình yêu tha thiết, tự hào của tác giả với mảnh đất ngàn năm văn hiến.
- Cơ sở xác định:
 - + Nhan đề.
 - + Các sự kiện chính.
 - + Cảm xúc của tác giả.
 - +...

Câu 8: HS chọn hình ảnh và phân tích theo cảm nhận, hiểu biết của mình.

Câu 9: HS viết bài văn theo cảm nhận và suy nghĩ của mình.